

BỘ THÔNG TIN VÀ  
TRUYỀN THÔNG  
Số: 14/2008/TT-BTTTT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
Hà Nội, ngày 31 tháng 12 năm 2008

## THÔNG TƯ

### Hướng dẫn quản lý kinh phí hỗ trợ thực hiện thẩm tra, xác nhận sản lượng dịch vụ viễn thông công ích tại các địa phương

*Căn cứ Quyết định số 191/2004/QĐ-TTg ngày 08/11/2004 của Thủ tướng Chính phủ về thành lập, tổ chức và hoạt động của Quỹ Dịch vụ viễn thông công ích Việt Nam;*

*Căn cứ Quyết định số 74/2006/QĐ-TTg ngày 07/4/2006 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình cung cấp dịch vụ viễn thông công ích đến năm 2010;*

*Căn cứ Thông tư số 05/2006/TT-BBCVT của Bộ Bưu chính, Viễn thông (nay là Bộ Thông tin và Truyền thông) hướng dẫn thực hiện Chương trình cung cấp dịch vụ viễn thông công ích đến năm 2010;*

*Căn cứ ý kiến của Thủ tướng Chính phủ (Văn bản số 7243/VPCP-KTTH ngày 27/10/2008 của Văn phòng Chính phủ) về việc sử dụng Quỹ dịch vụ viễn thông công ích cho việc thẩm tra, xác nhận sản lượng dịch vụ viễn thông công ích tại các địa phương;*

Sau khi có ý kiến thống nhất của Bộ Tài chính (tại Công văn số 16182/BTC-TCNH ngày 31 tháng 12 năm 2008 về cơ chế hỗ trợ Sở Thông tin và Truyền thông thực hiện thẩm tra, xác nhận sản lượng dịch vụ viễn thông công ích tại địa phương); Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn quản lý kinh phí hỗ trợ cho các Sở Thông tin và Truyền thông thực hiện thẩm tra, xác nhận sản lượng dịch vụ viễn thông công ích tại các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi chung là các địa phương) như sau:

#### I. QUY ĐỊNH CHUNG

##### 1. Phạm vi áp dụng

a) Thông tư này hướng dẫn quản lý kinh phí hỗ trợ thực hiện thẩm tra, xác nhận sản lượng dịch vụ viễn thông công ích tại địa phương theo qui định của Bộ Thông tin và Truyền thông;

b) Việc hỗ trợ kinh phí theo hướng dẫn tại Thông tư này được áp dụng cho việc thẩm tra, xác nhận sản lượng dịch vụ viễn thông công ích của các năm 2008, 2009 và năm 2010;

c) Không áp dụng Thông tư này đối với việc thẩm tra, xác nhận sản lượng dịch vụ viễn thông công ích do Quỹ Dịch vụ viễn thông công ích Việt Nam trực tiếp thực hiện.

## 2. Đối tượng áp dụng

a) Các Sở Thông tin và Truyền thông có hoạt động thẩm tra, xác nhận sản lượng dịch vụ viễn thông công ích;

b) Quỹ Dịch vụ viễn thông công ích Việt Nam (sau đây gọi tắt là Quỹ);

c) Các doanh nghiệp viễn thông cung cấp dịch vụ viễn thông công ích (sau đây gọi tắt là doanh nghiệp) .

3. Kinh phí hỗ trợ cho việc thẩm tra, xác nhận sản lượng dịch vụ viễn thông công ích tại các địa phương được sử dụng từ nguồn kinh phí thực hiện Chương trình cung cấp dịch vụ viễn thông công ích đến năm 2010 do các doanh nghiệp viễn thông đóng góp cho Quỹ và được tính vào phần định mức hỗ trợ doanh nghiệp duy trì cung ứng dịch vụ viễn thông phổ cập tại vùng được cung ứng dịch vụ viễn thông công ích do Bộ Thông tin và Truyền thông qui định.

Các doanh nghiệp sử dụng nguồn kinh phí được Quỹ hỗ trợ cho việc duy trì cung ứng dịch vụ viễn thông phổ cập để nộp kinh phí thẩm tra, xác nhận sản lượng dịch vụ viễn thông công ích cho các Sở Thông tin và Truyền thông.

4. Các Sở Thông tin và Truyền thông chỉ sử dụng kinh phí được hỗ trợ theo Thông tư này để chi cho hoạt động thẩm tra, xác nhận sản lượng dịch vụ viễn thông công ích.

Nguồn kinh phí để thực hiện thẩm tra, xác nhận sản lượng dịch vụ viễn thông công ích là độc lập với các nguồn kinh phí hoạt động của các Sở Thông tin và Truyền

thông do Ngân sách địa phương cấp hàng năm theo qui định của Luật Ngân sách nhà nước.

5. Kinh phí hỗ trợ các Sở Thông tin và Truyền thông thẩm tra, xác nhận sản lượng dịch vụ viễn thông công ích được quản lý sử dụng và báo cáo, quyết toán theo qui định tại Thông tư này và các chế độ tài chính, kế toán hiện hành của Nhà nước.

## **II. QUY ĐỊNH CỤ THỂ**

1. Mức kinh phí thẩm tra, xác nhận sản lượng dịch vụ viễn thông công ích:

a) Mức kinh phí thẩm tra, xác nhận sản lượng dịch vụ viễn thông công ích tại các địa phương được xác định bằng 0,5% kinh phí doanh nghiệp được Nhà nước hỗ trợ duy trì và phát triển cung ứng dịch vụ viễn thông công ích.

Cách tính mức kinh phí thẩm tra, xác nhận sản lượng dịch vụ viễn thông công ích tại mỗi địa phương Sở Thông tin và Truyền thông được thu trong từng kỳ (hàng quý hoặc 6 tháng một lần) như sau:

Mức kinh phí thẩm tra, xác nhận sản lượng dịch vụ viễn thông công ích tại mỗi địa phương từng kỳ bằng (=) kinh phí doanh nghiệp được Nhà nước hỗ trợ duy trì, phát triển cung ứng dịch vụ viễn thông công ích tại địa phương trong kỳ, nhân (x) 0,5%.

Trong đó, kinh phí doanh nghiệp được hỗ trợ duy trì, phát triển cung ứng dịch vụ viễn thông công ích tại địa phương từng kỳ được tính theo sản lượng dịch vụ viễn thông công ích do doanh nghiệp đã báo cáo, đề nghị Sở Thông tin và Truyền thông thẩm tra, xác nhận và định mức hỗ trợ duy trì, phát triển dịch vụ viễn thông công ích do Nhà nước qui định.

(Danh mục dịch vụ viễn thông công ích do Sở Thông tin và Truyền thông thẩm tra, xác nhận và cách xác định sản lượng theo Quyết định số 51/2008/QĐ-BTTTT ngày 18 tháng 11 năm 2008 của Bộ Thông tin và Truyền thông).

b) Trường hợp trong năm Nhà nước thay đổi định mức hỗ trợ duy trì và phát triển dịch vụ viễn thông công ích thì định mức điều chỉnh, bổ sung (định mức mới) được áp dụng để tính mức kinh phí hỗ trợ thẩm tra, xác nhận sản lượng dịch vụ viễn thông công ích từ tháng tiếp theo của tháng Quyết định sửa đổi, bổ sung định mức có hiệu lực thi hành.

2. Nội dung và mức chi thực hiện việc thẩm tra, xác nhận sản lượng dịch vụ viễn thông công ích tại các địa phương:

Các Sở Thông tin và Truyền thông được chi cho hoạt động trực tiếp thẩm tra, xác nhận sản lượng dịch vụ viễn thông công ích như sau:

- a) Chi hội nghị, tập huấn về quản lý sản lượng dịch vụ viễn thông công ích;
- b) Chi công tác phí, xăng xe, thuê phương tiện phục vụ việc thẩm tra, xác nhận sản lượng dịch vụ viễn thông công ích tại địa phương.

Nội dung và mức chi các điểm a và điểm b tại khoản 2 mục II nêu trên theo quy định hiện hành của Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí, chế độ chi tổ chức hội nghị đối với các cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công.

- c) Chi bồi dưỡng làm thêm giờ, thuê nhân công giám sát, kiểm tra, đối soát để xác nhận sản lượng dịch vụ viễn thông công ích. Mức chi làm thêm giờ theo quy định của nhà nước về chế độ thanh toán làm thêm giờ.

Trường hợp do địa bàn rộng, khối lượng công việc lớn, các Sở Thông tin và Truyền thông có thể đề nghị cơ quan quản lý nhà nước về viễn thông cấp huyện phối hợp thẩm tra, xác nhận sản lượng dịch vụ viễn thông công ích trên địa bàn huyện. Căn cứ khối lượng công việc mà Sở đề nghị cơ quan quản lý Nhà nước về viễn thông cấp huyện phối hợp thực hiện, mức kinh phí thẩm tra, xác nhận qui định tại Thông tư này và các chế độ liên quan của Nhà nước, các Sở Thông tin và Truyền thông xem xét, quyết định mức kinh phí hỗ trợ cho cơ quan quản lý Nhà nước về viễn thông cấp huyện để thực hiện.

- d) Chi mua vật tư, văn phòng phẩm; công cụ, dụng cụ trực tiếp phục vụ quản lý dịch vụ viễn thông công ích; chi in sao tài liệu, báo cáo về sản lượng dịch vụ viễn thông công ích.

- đ) Các chi phí khác trực tiếp phục vụ thẩm tra, xác nhận sản lượng dịch vụ viễn thông công ích.

3. Lập, phê duyệt dự toán, tạm ứng kinh phí hỗ trợ doanh nghiệp và thanh toán bổ sung kinh phí thẩm tra, xác nhận sản lượng dịch vụ viễn thông công ích:

- a) Lập, phê duyệt dự toán kinh phí hỗ trợ doanh nghiệp hàng năm